



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU**

Số: 01./2022/BC-BKS
V/v: Kết quả kiểm soát hoạt động SXKD
năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cà Mau, ngày 17 tháng 05 năm 2022

Kính gửi: - Các cổ đông về dự Hội nghị
- Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành Công ty.

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau
Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát.
Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau xin báo cáo Các cổ đông, Hội đồng quản trị
và ban điều hành về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2021 của Công ty như sau:

1. Tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT:

Ban Điều hành Công ty đã triển khai và thực hiện nghiêm túc nội dung các nghị quyết, quyết định
do ĐHĐCĐ và HĐQT ban hành, trong đó có một số nội dung quan trọng như:

- Hoàn thành chi trả 8% cổ tức năm 2020 theo nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 06 năm 2021 và khen thưởng Hội đồng quản trị và Ban điều hành 10% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2020, và thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021 tối thiểu 12% theo NQ-165/CV-TNCM-2021 NGÀY 28/12/2021 (mệnh giá 10.000đ/cổ phiếu),.
- Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đầu tư phát triển của Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2020 hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2021: hai tàu sắt vận chuyển xăng dầu trị giá 1,9 tỷ đồng, sửa chữa 5 xe tải nhỏ,... Bên cạnh đó Tổng kho bách hóa Năm Căn, kho chứa hàng tại Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, Bạc Liêu chưa thực hiện được do vướng thủ tục pháp lý, riêng dự toán Tổng kho bách hóa Năm Căn tăng lên 23 tỷ trong năm 2021.
- Hoàn thành kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
- Chỉ đạo, thực hiện các giải pháp kinh doanh hiệu quả, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2021 được ĐHĐCĐ/HQĐT giao;

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt là công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

Theo ý kiến của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý xét trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập Đoàn tại thời điểm 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung được trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

2.1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2021:



TT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021 (*)	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	So sánh	
						TH KH 2021 (%)	TH KH 2020 (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	3.800.000	3.861.622	4.222.120	101,62%	98,19%
-	Kinh doanh xăng dầu			764.306	732.687		
-	Kinh doanh bách hóa			2.805.241	3.205.518		
-	KD, DV khác			292.075	283.915		
2	Lãi gộp	Triệu đồng	191.000	151.853	187.691	79,50%	104,27%
-	Kinh doanh xăng dầu			40.668	45.116		
-	Kinh doanh bách hóa			87.409	122.752		
-	KD, DV khác			23.776	19.823		
3	Chi phí hoạt động	Triệu đồng	179.000	134.884	175.577	75,35%	102,08%
-	Chi phí bán hàng			113.232	152.428		
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp			21.652	23.149		
4	Lỗ từ hoạt động tài chính			4.266	7.822		
5	Thu nhập khác		20	23.129	19.769		
6	Tổng LN trước thuế TNDN	Triệu đồng	32.000	35.833	24.062	111,98%	120,31%
	Thuế TNDN		6.400	7.296	5.590		
7	Tổng LN sau thuế TNDN	Triệu đồng	25.600	28.537	18.472	111,47%	115,45%

(*) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 ngày 30/6/2021 đã thống nhất thông qua định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với 02 chỉ tiêu cơ bản: doanh thu (3.800 tỷ đồng) và lợi nhuận sau thuế (25,6 tỷ đồng). Các chỉ tiêu kế hoạch khác do Tổng giám đốc chủ động tổ chức xây dựng và thực hiện.

2.2. Nhận định, đánh giá một số chỉ tiêu SXKD cơ bản:

Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 là: 3,862 tỷ đồng, đạt 101,62% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế 28,5 tỷ đồng đạt 111,47%. Doanh thu vượt kế hoạch đặt ra nhưng giảm so với cùng kỳ năm trước 8,54%, lợi nhuận sau thuế tăng hơn 54,49% so với năm trước chủ yếu tiết giảm được chi phí hoạt động và tăng các khoản thu nhập khác.

* Nhận xét:

- Trong năm 2021, tình hình hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn, tuy vậy đối với các chỉ tiêu tài chính cơ bản được ĐHCĐ/HĐQT giao như: doanh thu, lợi nhuận sau thuế TNDN được Ban Điều hành thực hiện vượt kế hoạch. Mặc dù doanh thu kinh doanh bách hóa có giảm so với cùng kỳ năm trước (Nguyên nhân chủ yếu là thanh lý hợp đồng với cty Unilever theo chủ trương của HĐQT).

3. Kiểm soát tình hình công nợ phải thu:

* Công tác quản lý nợ phải thu:

- Tổng nợ phải thu thực tế đến 31/12/2021 là: 85.532 triệu đồng. Trong đó các khoản phải thu khách hàng luân chuyển là 61.618 triệu đồng chiếm tỷ lệ 72,04%, các khoản phải thu khác là 13.580 triệu đồng chiếm 15,88%; nợ xấu 3.432 triệu đồng giảm 13,36% so với cuối năm 2020; công ty tiếp tục chủ động sử dụng các biện pháp để thu hồi nợ khó đòi trong năm 2021.

- Việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: Công ty đã trích lập dự phòng 90%-100% đối với khoản nợ phải thu khó đòi của các cửa hàng bách hóa Trà Kha, An Minh, Năm Căn, Sóc Trăng, Hậu Giang,... cửa hàng xăng dầu Tắc Vân, Hưng Mỹ...

* Nhận xét về công tác quản lý nợ phải thu:

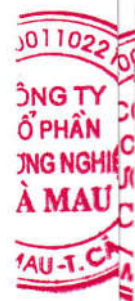
Công ty đã ban hành đầy đủ các quy định, qui trình liên quan đến việc quản lý công nợ. Thực tế quản lý cho thấy: việc xét duyệt định mức nợ cho khách hàng, việc theo dõi bán hàng, kiểm soát và thu hồi năm 2021 được thực hiện chặt chẽ và hiệu quả. Công ty cần ban hành thêm các quy định đối với việc xử lý sai phạm trong quản lý dẫn tới nợ xấu làm ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất và tài chính của Công ty.

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tóm tắt Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2021:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020
I. Tài sản ngắn hạn	360.315	488.886
Trong đó: - Tiền và các khoản tương đương tiền	31.673	41.922
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5.000	18.500
- Các khoản phải thu ngắn hạn	85.532	119.433
- Hàng tồn kho	236.747	307.250
- Tài sản khác	1.362	1.781
II. Tài sản dài hạn	112.538	116.767
Trong đó: - Phải thu dài hạn	2.483	2.317
- Tài sản cố định	89.708	94.639
- Tài sản dở dang dài hạn	1.095	1.095
- Đầu tư tài chính dài hạn	6.030	5.532
- Tài sản khác	13.277	13.184
TỔNG TÀI SẢN	472.853	605.653
III. Nợ phải trả	221.692	407.851
1. Nợ ngắn hạn	221.242	407.401
2. Nợ dài hạn	450	450
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	251.161	197.802
Trong đó: - Vốn góp của chủ sở hữu	181.558	121.039
- Thặng dư vốn cổ phần	1.579	1.750
- Vốn khác của chủ sở hữu	1.638	1.638
- Quỹ đầu tư phát triển	30.928	30.217
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	27.500	34.777
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	7.958	8.381
TỔNG NGUỒN VỐN	472.853	605.653



4.2. Tình hình tài chính:

- Một số chỉ số tài chính cơ bản:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1. Cơ cấu tài sản :			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	76,20	80,72
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	23,80	19,28
2. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	46,88	67,34
- Tổng Nợ / vốn chủ sở hữu	Lần	0,88	2,06
- Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	53,12	32,66
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn-hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,51	0,36
- Khả năng thanh toán hiện thời (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,43	1,16
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%	0,74%	0,44%
- Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	11,36%	9,34%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1692	1328

- Đánh giá tổng quát về tình hình tài chính:

Qua phân tích tình hình tài chính năm 2021 của Công ty cho thấy: Tình hình tài chính lành mạnh; các số chỉ số tài chính cơ bản về: khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành được đảm bảo tương đối chắc chắn, tỷ lệ tăng so với cùng kỳ năm trước 0.15%; bên cạnh đó tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu là 0,88 giảm 1,18 lần so với năm 2020 đảm bảo nguồn thanh toán của Công ty.

5. Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Hiện nay, các khoản đầu tư góp vốn ra ngoài của Công ty đang được theo dõi dưới hình thức đầu tư tài chính dài hạn. Tình hình các khoản đầu tư góp vốn này đến thời điểm 31/12/2021 như sau:

+ Tổng giá trị đầu tư : 8.499.577.200 đồng

+ Lũy kế trích dự phòng đến 31/12/2021 : (2.469.819.600) đồng

Việc đầu tư góp vốn dài hạn vào một số Công ty đã được thực hiện từ các năm trước nhưng hiệu quả chưa cao, giá trị đầu tư giảm qua các năm đặc biệt là Tổng công ty CP TM KT & Đầu tư Petec. Giá trị trích dự phòng tại thời điểm 31/12/2021 là: 2.372.276.900 đồng. HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty cần có phương hướng cơ cấu lại nguồn đầu tư này nhằm mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty trong thời gian tới. Trong năm 2021, công ty không đầu tư góp vốn vào đơn vị khác.

6. Tổ chức hệ thống kế toán: công tác hạch toán kế toán/ kê khai, quyết toán thuế:

6.1 Tổ chức hệ thống kế toán: Công ty tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam. Hạch toán rõ ràng đầy đủ; công tác lưu trữ chứng từ tốt, dễ dàng kiểm tra kiểm soát. Hình thức kế toán hiện Công ty đang sử dụng là hình thức chứng từ ghi sổ.

6.2 Công tác hạch toán kế toán, kê khai, quyết toán thuế: Công ty thực hiện kê khai hàng tháng, số liệu sổ sách khớp với số liệu tờ khai.

7. Về thực hiện nghĩa vụ thuế:

Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghĩa vụ liên quan tới thuế theo quy định hiện hành.

8. Hoạt Động của Ban Kiểm Soát:

- Trong năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid19 diễn biến phức tạp dẫn đến thực hiện giãn cách xã hội trên nhiều địa phương cả nước trong đó có cả tỉnh Cà Mau nhưng với tinh thần trách nhiệm Ban kiểm soát đã chủ động triển khai các mặt công tác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, cụ thể:

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện hai cuộc họp với nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kiến nghị và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh như đã trình bày ở Mục 2.2; 3; 4.2; 5 và Mục 10, đánh giá quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở các quy định pháp luật, điều lệ và quy chế quản trị của Công ty.

- Xây dựng kế hoạch giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên, giám sát việc tuân thủ điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư tài chính phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động, năng lực bảo toàn vốn và phát triển nguồn vốn của Công ty và các đơn vị thành viên do Công ty góp vốn. với kiến nghị về việc cơ cấu lại các nguồn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp và chủ trương xử lý nợ xấu.

9. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:

- Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2021 là 120 triệu đồng và khen thưởng 23 triệu đồng. Mức thù lao và khen thưởng không vượt quá kế hoạch Đại hội Cổ Đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 06 năm 2021:

+ Đỗ Cao Sơn: thù lao 48.000.000 đồng, khen thưởng: 9.000.000 đồng

+ Trần Chí Hiếu: thù lao 36.000.000 đồng, khen thưởng: 7.000.000 đồng, cổ tức: 202.410.500

+ Ngô Thế Anh: thù lao 36.000.000 đồng, khen thưởng: 7.000.000 đồng

- Trong năm 2021 không phát sinh thêm các chi phí hoạt động và lợi ích khác của từng thành viên Ban kiểm soát.

10. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó;

- Trong năm 2021 cty có giao dịch tiền lương, tiền thù lao cho HĐQT, Ban Điều Hành là: 3.046.336.118 đồng, và chi trả cổ tức: 1.809.209.300 đồng.

- Giao dịch với ông Nguyễn Hoàng Thống - Phó Tổng Giám Đốc như sau: tạm ứng trong kỳ 201.120.000 đồng và hoàn tạm ứng là: 847.904.000 đồng.

- Ngoài ra công ty có giao dịch thuê đất của bà Nguyễn Thị Việt Ánh – Tổng Giám Đốc với tổng trị giá là 8.477.490.000 đồng các năm 2017; 2018; 2019 theo biên bản họp HĐQT số 09/2018/BBH-HĐQT ngày 17 tháng 12 năm 2018. Trong năm 2021 không có giao dịch nào khác. HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty cần có kế hoạch lâu dài nhằm chuyển quyền sở hữu từ cá nhân bà Nguyễn Thị Việt Ánh sang lại cho Công ty nhằm nâng cao giá trị tài sản và tránh rủi ro pháp lý sau này.

- Các giao dịch giữa công ty với HĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành công ty theo đúng Nội quy, Chính sách, Điều lệ công ty và chủ trương của HĐQT đề ra.

Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong kỳ Công ty cổ phần thương nghiệp Cà Mau có giao dịch mua hàng và bán hàng cho Công ty TNHH TM và DV Long Hưng (Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh và Bà Nguyễn Thị Hiền là thành viên HĐQT đồng thời là thành viên sáng lập) với số tiền chi tiết như sau:

Công ty TNHH TM và DV Long Hưng	Mua hàng	346.948.304.588
	Bán hàng	21.250.000

Giao dịch mua bán hàng hóa dựa trên hợp đồng kinh tế thông thường, không xung đột lợi ích giữa các bên.



11. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.

- HĐQT của Công ty trong năm 2021 đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị; tuân thủ đầy đủ các quy định đối với công ty đại chúng. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định để thông qua các vấn đề theo thẩm quyền; thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu, định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2021 trong bối cảnh môi trường kinh doanh có nhiều biến động bất lợi. Kết quả năm 2021 đã đạt 111.47% kế hoạch lợi nhuận sau thuế như đã trình bày ở trên.
- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ trong quá trình thực hiện các quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được giao.

12. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao. Thường xuyên trao đổi với các bộ phận liên quan để tìm hiểu, làm rõ các nội dung cần thiết trước khi có ý kiến cảnh báo, khuyến nghị chính thức. Các báo cáo của Ban Kiểm soát đều đã được tham khảo ý kiến Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trước khi trình/phát hành chính thức. Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.
- Ngoài việc mời Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp chính thức, các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát còn thường xuyên trao đổi về các khó khăn, vướng mắc để tìm các giải pháp xử lý cần trọng, hợp lý, hợp pháp cho Công ty. Ban Tổng Giám đốc cũng đã phối hợp cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm soát của Ban Kiểm soát trong năm 2021.
- Ban Kiểm soát thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện công tác kiểm soát/kế hoạch kiểm soát trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ có liên quan; luôn hoạt động vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

13. Các mặt hoạt động khác:

- Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện mua BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ và đúng hạn cho người lao động.
 - Tổ chức công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động các chế độ về tham quan du lịch, phong trào thể thao, văn nghệ vẫn tiếp tục duy trì.
 - Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động về quyền lợi của CB.CNV được thực hiện đúng luật lao động và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Trong năm 2021 Ban kiểm soát không nhận bất cứ thông tin nào liên quan đến vấn đề tranh chấp hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và không có xung đột lợi ích nào đối với các bên có liên quan.
- Trên đây là Báo cáo của BKS Công ty về kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD và thẩm định tình hình tài chính năm 2021 của Công ty.
- Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Cao Sơn